

## Bài 15 CUỐN SÁCH CỦA EM (4 tiết)

### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Đọc đúng, rõ ràng một VB thông tin ngắn và đơn giản với tốc độ khoảng 40 – 45 tiếng trong một phút. Biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu.
  - Dựa vào gợi ý, trả lời được VB viết về cái gì và có những thông tin nào đáng chú ý. Nhận biết được thông tin trên bìa sách: tranh minh họa, tên sách, tên tác giả, tên nhà xuất bản. Điền được thông tin quan trọng vào phiếu đọc sách.
- Biết viết chữ viết hoa G cỡ vừa và cỡ nhỏ; viết câu ứng dụng *Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng*.
- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện *Hoạ mi, vẹt và quạ*; kể lại được câu chuyện dựa vào tranh.
- Hình thành và phát triển năng lực văn học (trí tưởng tượng về các sự vật, sự việc trong tự nhiên), có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.
- Bồi dưỡng tình yêu đối với sách, với việc đọc sách, rèn thói quen đọc sách.

### II CHUẨN BỊ

#### 1. Kiến thức

- Đặc điểm VB thông tin.
- Nghĩa của các từ ngữ khó trong VB (*tác giả, nhà xuất bản, mục lục*) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.
- Kiến thức về ngành xuất bản sách: các đơn vị xuất bản sách thiếu nhi, cấu trúc một cuốn sách, ý nghĩa của các thông tin trên bìa sách, các công đoạn để tạo ra một cuốn sách.

#### 2. Phương tiện dạy học

- Tranh minh họa trong SHS phần *Khởi động* khổ lớn để dán hoặc chiếu lên bảng.
- Giấy màu, tranh ảnh minh họa, thẻ từ cho bài Luyện tập tiếng Việt.
- Tranh minh họa cho câu chuyện *Hoạ mi, vẹt và quạ*.
- Mẫu chữ viết hoa G, phần mềm hoặc video dạy viết chữ hoa, vở *Tập viết 2 tập một*.
- Sách hay, phù hợp với sở thích và trình độ đọc của HS lớp 2 (VD: *Mèo Max và chim* của Ed Vere, *Cây táo yêu thương* của Shel Silverstein, *Hòn đá xanh* của Jimmy Liao,...).

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1 - 2

#### ÔN BÀI CŨ

Thi đố đáp: GV chiếu hoặc dán lần lượt các hình ảnh trong bài *Em học vẽ* (bầu trời sao, ông trăng, cánh diều, biển cả, hoa phượng). HS đọc to câu thơ trong bài có chứa hình ảnh đó. Sau đó GV gọi một HS đọc thuộc lòng 1 – 2 khổ trong bài thơ.

#### ĐỌC

##### 1. Khởi động

*Quan sát bìa sách và cho biết các thông tin trên bìa sách*

- GV yêu cầu HS đọc nhanh đề, quan sát bìa sách được giới thiệu trong phần minh họa và trả lời các câu hỏi: Em nhìn thấy những gì trên bìa sách? Phần chữ có những gì? Phần hình ảnh có những gì?
- Dựa trên những gì HS đã quan sát, GV hướng dẫn HS đoán xem cuốn sách sẽ viết về điều gì, nhân vật chính trong cuốn sách là ai. GV có thể đặt thêm những câu hỏi để khơi gợi sự tò mò và kích thích khả năng sáng tạo của HS như: Cuốn sách viết về ai? Câu chuyện sẽ diễn biến ra sao, kết thúc như thế nào?
- GV lưu ý HS trước khi đọc bất cứ một cuốn sách nào, nên dành thời gian để quan sát kỹ trang bìa và đưa ra những dự đoán trước khi đọc sách. Làm như vậy, em có thể tò mò và hứng thú, tập trung cao hơn khi đọc sách.

##### 2. Đọc văn bản

- GV hướng dẫn cả lớp.
- + GV đọc mẫu toàn VB. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. HS đọc thầm VB trong khi nghe GV đọc mẫu.
- + GV hướng dẫn HS luyện đọc những câu dài. (*Tên sách/ là hàng chữ lớn ở khoảng giữa bìa sách, thường chứa đựng/ rất nhiều ý nghĩa.*)
- + GV hướng dẫn HS đọc một số từ khó đọc và dễ gây nhầm lẫn như *nhà xuất bản, mục lục*.
- + GV chia VB thành các đoạn (đoạn 1: từ đầu đến *viết về điều gì*, đoạn 2: tiếp theo đến *phía dưới bìa sách*, đoạn 4 từ *Phần lớn các cuốn sách* đến hết).
- + GV gọi 2 HS đọc nối tiếp để biết cách luyện đọc theo cặp. GV hướng dẫn kỹ cách kiểm soát lỗi: một bạn đọc to bài đọc, một bạn dùng ngón tay dò theo các chữ trong bài đọc, mỗi khi phát hiện lỗi, có thể nhắc nhở bạn để sửa lại cho đúng. Nếu qua nhiều vòng luyện đọc, số lỗi giảm đi thì nhóm sẽ được khen thưởng.
- Luyện đọc theo cặp/ nhóm.
- + Từng cặp HS đọc nối tiếp từng đoạn. Một HS đọc, một HS đọc thầm, kiểm soát lỗi.
- + GV giúp đỡ HS trong các nhóm gặp khó khăn khi đọc bài, có thể khuyến khích HS đọc thầm, dùng bút chì gạch chéo vào những chỗ cản ngắt, nghỉ, sau đó đọc to lên. GV có thể

giúp HS kiểm soát lỗi, hoặc dùng đồng hồ bấm giờ để đo tốc độ đọc của HS, ghi nhận sự tiến bộ của HS sau mỗi lần đọc (tiến bộ về tốc độ đọc, về khả năng kiểm soát lỗi). GV nên dùng ngôn từ tích cực để khích lệ HS, VD: Hôm nay con đã đọc nhanh hơn hôm qua. Hôm nay con đã đọc đúng nhiều từ hơn hôm qua.

+ GV khen ngợi những HS có tiến bộ trong việc đọc.

### 3. Trả lời câu hỏi

**Câu 1.** Chọn từ ngữ ở cột A với nội dung thích hợp ở cột B.

– HS làm việc chung cả lớp.

+ GV nêu câu hỏi, dán hoặc chiếu các thông tin trong cột A và cột B lên bảng, nhắc HS tìm các thông tin về tên sách, tác giả, nhà xuất bản, mục lục.

+ GV gọi một HS lên bảng, nối cột A với cột B. Các HS còn lại suy nghĩ và thực hiện nhiệm vụ.

+ GV gọi HS trình bày đáp án, so sánh với đáp án trên bảng.

– GV thống nhất đáp án đúng:

*tên sách – thường chứa đựng nhiều ý nghĩa*

*tác giả – người viết sách, báo*

*nhà xuất bản – nơi cuốn sách ra đời*

*mục lục – thể hiện các mục chính và vị trí của chúng*

**Câu 2.** Qua tên sách, em có thể biết được điều gì?

– HS làm việc chung cả lớp.

+ GV nêu câu hỏi, lưu ý HS đọc đoạn đầu của VB để tìm câu trả lời.

+ HS trả lời câu hỏi.

– GV thống nhất đáp án đúng: Qua tên sách, em có thể biết được sách viết về điều gì.

– GV có thể mở rộng bằng cách mang đến một cuốn sách mới, cho HS quan sát và nhận ra tên sách, đặt câu hỏi giúp HS dự đoán về nội dung sách: Tên cuốn sách là gì? Qua tên sách, em biết được điều gì?

**Câu 3.** Sắp xếp các thông tin theo đúng trình tự trong bài đọc.

– HS làm việc chung cả lớp.

+ GV nêu câu hỏi, có thể viết các thông tin vào các thẻ và viết các số thứ tự 1, 2, 3, 4 lên bảng.

+ GV gọi một HS lên bảng dán các thẻ vào các số thứ tự 1, 2, 3, 4. Các HS còn lại suy nghĩ để trả lời.

+ GV gọi HS trình bày đáp án của mình, nhận xét đáp án trên bảng.

– GV thống nhất đáp án đúng: 1 – c, 2 – a, 3 – d, 4 – b.

GV có thể mở rộng, lưu ý HS khi đọc cần đặc biệt lưu ý đến các thông tin trên bìa sách như tác giả, tên sách, nhà xuất bản, mục lục. Đó là những “biển dẫn đường” giúp chúng ta đọc sách một cách thông minh và hiệu quả.

#### **Câu 4. Đọc mục lục.**

– HS làm việc nhóm/ cặp.

+ GV hướng dẫn HS cách đọc mục lục, làm mẫu cách tra cứu mục lục: Đầu tiên, em đọc phần chữ phía bên tay trái để biết những nội dung chính trong cuốn sách, sau đó tìm ra nội dung mình muốn đọc, rồi tìm vị trí của mục đó ở phía bên phải của mục lục.

+ GV cũng có thể làm mẫu để hướng dẫn cho HS: Phần *Thế giới động vật* có các mục: Khủng long, Khí, Voi, Cá heo, Gấu. Để đọc thông tin về gấu, cô sẽ đọc trang 22.

+ GV nêu câu hỏi, HS làm việc theo nhóm để trả lời.

– GV thống nhất đáp án:

a. Phần 2 của cuốn sách có các mục *Xương rồng, Thông, Đước*.

b. Để tìm hiểu về cây xương rồng, em phải đọc trang 25. Với câu hỏi b, GV hướng dẫn HS cách tra mục lục của một cuốn sách.

– Với những đối tượng HS khá, giỏi và có tủ sách trong lớp học, GV có thể cho HS chọn một cuốn sách trên giá, tự đọc phần mục lục, sau đó giới thiệu cho các bạn mục mình thích nhất, nêu số trang của mục đó trong cuốn sách.

#### **4. Luyện đọc lại**

Một HS đọc lại cả bài. Cả lớp đọc thầm theo.

#### **5. Luyện tập theo văn bản đọc**

**Câu 1. Sắp xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp: từ ngữ chỉ người, chỉ vật và từ ngữ chỉ hoạt động.**

– HS làm việc theo nhóm/ cặp.

+ GV nêu nhiệm vụ, phát cho HS giấy màu và yêu cầu một HS viết các từ chỉ người, chỉ vật vào tờ giấy màu xanh, một HS còn lại viết từ chỉ hoạt động vào tờ giấy màu vàng, sau đó 2 bạn cùng kiểm tra chéo cho nhau.

+ GV gọi 2 – 3 nhóm HS đọc to kết quả của mình.

– GV thống nhất câu trả lời và khen ngợi các nhóm có câu trả lời chính xác (Từ ngữ chỉ người, chỉ vật: *tác giả, cuốn sách, bìa sách*; từ ngữ chỉ hoạt động: *đọc sách, ghi*).

**Câu 2. Nói tiếp để hoàn thành câu.**

– HS làm việc theo nhóm/ cặp.

+ GV nêu nhiệm vụ và nhắc HS nhớ lại các thông tin trong bài đọc.

+ HS làm việc theo nhóm/ cặp, nói tiếp để hoàn thành câu.

– GV thống nhất câu trả lời.

– GV có thể vận dụng các tri thức đã học, đưa ra những cuốn sách mới, HS thi tìm nhanh tên tác giả, tên sách.

## TIẾT 3

### VIẾT

#### 1. Viết chữ hoa

– GV giới thiệu mẫu chữ G và hướng dẫn HS:

+ Quan sát mẫu chữ G:

Chữ viết hoa G gồm 2 phần: nét thắt phối hợp với nét móc gần giống chữ C hoa và nét khuyết dưới.

+ Quan sát, GV viết mẫu trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết chữ hoa G trên màn hình, nếu có). GV vừa viết mẫu vừa hướng dẫn cách viết:

Nét 1: viết tương tự như chữ C hoa, nhưng không có nét lượn xuống ở cuối mà dừng lại ở giao điểm giữa đường kẻ ngang 3 và đường kẻ dọc 5.

Nét 2: từ điểm kết thúc nét 1, viết tiếp nét 2 (nét khuyết dưới). Điểm dưới cùng của nét khuyết cách đường kẻ ngang 1 là 3 đơn vị. Điểm dừng bút là giao điểm giữa dòng kẻ ngang 2 và dòng kẻ dọc 6.

– HS tập viết chữ viết hoa G (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.

– GV hướng dẫn HS tự nhận xét và nhận xét lẫn nhau.

– HS viết chữ viết hoa G (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ) vào vở *Tập viết 2 tập một*.

#### 2. Viết ứng dụng

– GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.*

– GV giải thích ý nghĩa câu tục ngữ. Nghĩa đen: mực có màu đen, nên dễ khiến cho những vật tiếp xúc cũng bị nhuộm màu đen; ngược lại, đèn sáng nên những thứ xung quanh đèn cũng được chiếu sáng. Nghĩa bóng: nếu ở gần môi trường xấu, những người xấu (làm những việc xấu) thì ta có thể bị ảnh hưởng xấu; ngược lại, nếu ở gần những người tốt (làm những việc tốt) thì ta cũng học được những điều tốt đẹp.

– GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng lớp (hoặc cho HS quan sát cách viết mẫu trên màn hình, nếu có): câu tục ngữ gồm 8 tiếng, lưu ý HS viết hoa chữ G đầu câu, cách nối chữ viết hoa G với chữ á, khoảng cách giữa các tiếng trong câu, đặt dấu phẩy ngăn cách hai vế câu và dấu chấm ở cuối câu.

– Học sinh viết vào vở *Tập viết 2 tập một*.

– HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp hoặc nhóm.

– GV hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, động viên khen ngợi các em thực hiện tốt nhiệm vụ.

## TIẾT 4

### NÓI VÀ NGHE

#### 1. Nghe kể chuyện.

– HS quan sát các bức tranh, đoán tên các loài chim trong tranh (quạ, vẹt, họa mi, hoàng oanh). Một số em phát biểu ý kiến trước lớp.

- GV giới thiệu câu chuyện: Câu chuyện kể ba chú chim hoạ mi, vẹt và quạ muốn đi học hát để có giọng hát hay. Lưu ý HS nghe câu chuyện để biết loài chim nào chăm học để có tiếng hót hay.
- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh.
- GV hướng dẫn HS nhắc lại câu nói của hoạ mi, vẹt, hoàng oanh và quạ trong các đoạn của câu chuyện (VD: Hoạ mi nói gì với các bạn? Ý kiến của vẹt thế nào?...).
- GV kể câu chuyện (lần 2), thỉnh thoảng dừng lại để hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS tập kể theo/ kể cùng GV, khích lệ các em nhớ chi tiết của câu chuyện, nhắc lại lời nói của các nhân vật trong câu chuyện.
- GV nêu các câu hỏi dưới mỗi tranh và mời một số em trả lời câu hỏi.

### HOẠ MI, VỆT VÀ QUẠ

(1) Ngày xưa ngày xưa, hoạ mi, vẹt và quạ đều không biết hát. Một hôm, hoạ mi nói với các bạn:

- Tôi thấy chim hoàng oanh hát hay lắm nhé! Thật đáng ngưỡng mộ!

Vẹt nghe hoạ mi nói vậy liền bảo:

- Hay chúng ta đến gặp hoàng oanh, nhờ cậu ấy dạy hát cho.

Hoạ mi và quạ đồng ý.

(2) Cả ba đến gặp chim hoàng oanh và nói mong muốn của mình. Hoàng oanh đồng ý ngay. Hoàng oanh nói với ba bạn:

- Học hát rất vất vả, các bạn phải chịu khó nhé!

(3) Mấy ngày đầu, hoàng oanh dạy các bạn luyện giọng. Quạ không kiên nhẫn được, nghĩ trong bụng: “Hôm nào cũng luyện giọng thế này, bao giờ mới hát được cơ chứ?”. Được vài hôm, quạ càu nhàu:

- Sao cứ luyện giọng mãi thế?

Nói rồi quạ chán nản bay đi, không học nữa.

(4) Chỉ có hoạ mi và vẹt là vẫn chăm chỉ đến nhà hoàng oanh học. Ngày ngày trôi qua, hoạ mi và vẹt đã hát được với giọng êm ái. Còn quạ thì chỉ biết phát ra âm thanh buồn bã: quạ... quạ... quạ...

(Theo 100 truyện ngụ ngôn về đạo đức)

## 2. Chọn kể 1 – 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV hướng dẫn cách thực hiện:

+ Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; chọn 1 – 2 đoạn mình nhớ nhất hoặc thích nhất để tập kể, không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể (có thể kể cả câu chuyện nếu có thể).

+ Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm (một em kể, một em lắng nghe để góp ý sau đó đổi vai người kể, người nghe).

*Lưu ý:* Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất.

- GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện). Cả lớp nhận xét, GV động viên, khen ngợi.
- GV nêu câu hỏi: Câu chuyện muốn nói với em điều gì?
- Một số HS trả lời. (VD: Câu chuyện khuyên chúng ta: Ai chăm chỉ sẽ thành công.)

### VẬN DỤNG

#### Kể cho người thân nghe câu chuyện *Hoạ mi, vẹt và quạ*.

- GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động vận dụng:
- + Trước khi kể, các em xem lại 4 tranh và đọc các câu hỏi dưới mỗi tranh để nhớ nội dung câu chuyện.
- + Cố gắng kể lại toàn bộ câu chuyện cho người thân nghe (hoặc kể 1– 2 đoạn em thích nhất trong câu chuyện).
- + Có thể nêu nhận xét của em về hoạ mi, vẹt, quạ và hoàng oanh.

### CỦNG CỐ

- GV giúp HS tóm tắt những nội dung chính trong bài học và tự đánh giá những điều mình đã làm được sau bài học. (Có thể phát bảng tự kiểm tra, đánh giá và hướng dẫn HS tự đánh dấu vào việc mình đã làm được vào bảng kiểm tra, đánh giá theo mẫu gợi ý dưới đây.)

Nội dung bài học	Tự kiểm tra
Nhớ được các nội dung chính trong bài đọc <i>Cuốn sách của em</i>	
Nhận biết được tên sách, tên tác giả, hình minh hoạ trên bìa sách	
Biết cách đọc mục lục	
Biết viết chữ viết hoa G	
Viết đúng câu ứng dụng <i>Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng</i> .	
Nhìn tranh, kể được câu chuyện <i>Hoạ mi, vẹt và quạ</i>	

- GV khen ngợi những HS đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ học tập.